**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 9**

**Từ ngày 4/11/2024 đến ngày 8/11/2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày dạy** | **Môn** | **Tiết CT** | **Tên bài dạy** |
| **Thứ hai****04/11/2024** | HĐTNTiếng ViệtTiếng ViệtToánĐạo dức | 258182419 | SHDC:Tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”Đọc một bài văn về gia đìnhÔn tập 1: LT đọc lưu loát và đọc hiểu văn bản truyệnÔn tập 1: Luyện tập viết chữ hoa Â,B,C,Đ,Ê,G,HBảng trừ ( Tiết 2)Kính trọng thầy giáo, cô giáo (Tiết 1) |
| **Thứ Ba****05/11/2024** | Tiếng ViêtTiếng việtToánTNXH | 83844217 | Ôn tập 2: LT đọc lưu loát và đọc hiểu văn bản thông tinÔn tập 2: LT nghe-viết Gánh gánh gồng gồngBảng trừ (Tiết 3)Ôn tập chủ đề trường học(Tiết 1) |
| **Thứ Tư****06/11/2024** | Tiếng ViệtTiếng ViệtToánHĐTN | 85864326 | Ôn tập 3: LT đọc lưu loát,đọc hiểu,đọc thuộc lòng vb thơÔn tập 3: LT xem-kể Vai diễn của MitEm giải bài toán( Tiết 1)Hoạt động giáo dục theo chủ đề:Thầy cô và mái trường |
| **Thứ Năm** **07/11/2024** | Tiếng ViệtTiếng ViệtToán | 878844 | Ôn tập 4: LT đọc lưu loát,đọc hiểu văn bản miêu tảÔn tập 4: LT từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm LT Câu Ai là gì? Ai làm gì?Em giải bài toán ( Tiết 2) |
| **Thứ sáu****08/11/2024** | Tiếng ViệtTiếng ViệtToánTNXHHĐTN | 8990451827 | Ôn tập 5: LT đọc lưu loát và đọc hiểu Ôn tập 5: LT viết bưu thiếp LT Chia sẻ về một truyện em thíchBài toán nhiều hơnÔn tập chủ đề trường học (Tiết 2)Sinh hoạt lớp. Chia sẻ về sp đã lamftheo chủ đề “ Thầy cô trong trái tim em” |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**Sinh hoạt dưới cờ: Tháng hành động “EM LÀ HỌC SINH THÂN THIỆN”**

**Tuần: 9 Tiết: 25 Ngày dạy: 04/11/2024**

( TPT THỰC HIỆN )

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c:**ÔN TẬP 1:LUYỆN TẬP ĐỌC LƯU LOÁT VÀ ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

 **LUYỆN TẬP VIẾT CHỮ HOA Â,B,C,Đ,Ê,G,H**

Tuần: 9 Tiết: 81+82 Ngày dạy: 04/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức tự giác, cố gắng trong học tập

- Có ý thức giúp đỡ bạn bè, người xung quanh

- Có ý thức, trách nhiệm, thật thà trong việc đánh giá kết quả học tập của bản thân và bạn bè.

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.

- Có thói quen tích cực, tự giác tham gia vào các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

-Nêu đúng tên bài (văn bản truyện); đọc trôi chảy một đoạn trong bài và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài; trao đổi với bạn về một nhân vật em thích.

- Viết đúng các chữ hoa *Â, B, C, Đ, Ê, G, H* và luyện viết tên riêng địa danh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– SHS, VTV, VBT, SGV.
– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác. Tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).
– Phiếu cho HS bắt thăm đoạn đọc và câu hỏi (nếu có).
– Mẫu chữ viết hoa *Â, B, C, Đ, Ê, G, H*.
– Bản đồ hành chính Việt Nam

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***Tiết 1*** |
| ***5’*** | **1. Khởi động:**- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu nội dung bài ôn tập | * Hs hát
 |
|  | **2. Luyện tập,thực hành****2.1. Nhớ lại tên bài đọc**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 1, quan sát tranh, trao đổi, thực hiện yêu cầu của BT trong nhómnhỏ.– HD HS chơi tiếp sức: Dựa vào hình ảnh nhân vật gợi ý viết tên bài đọc. ***-GV* nhận xét** | – HS đọc yêu cầu BT 1– HS chơi tiếp sức- Theo thứ tự từ trái sang phải:+ Dòng 1: “Bé Mai đã lớn” (nhân vật Mai); “Bọ rùa tìm mẹ” (nhân vật bọ rùa con)+ Dòng 2:  “Tóc xoăn và tóc thẳng” (nhân vật Lam); “Cô chủ nhà tí hon” (nhân vật Ông ngoại) |
| ***10’*** | **2.2. Ôn đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi**–Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2.– HD Nhóm 4 HS đọc thành tiếng một đoạn văn em yêu thích trong truyện ở BT 1 và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài.– Yêu cầu Một số HS đọc bài trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | * HS nghe đọc
* HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp

*-*Hs lắng nghe |
| ***20’*** | **2.3. Nói về nhân vật yêu thích**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 3.– Yêu cầu HS trao đổi trong nhóm đôi về nhân vật em thích, lí do em thích nhân vật đó.– HD HS viết vào *Phiếu đọc sách* tên nhân vật, tên câu chuyện, điều em thích nhất ở nhân vật yêu thích-Gv Nhận xét, tổng kết hoạt động**3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’**(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.**- Về học bài, chuẩn bị** | – HS đọc yêu cầu * HS chia sẻ trong nhóm
* HS viết vào phiếu đọc sách

NHÂN VẬT YÊU THÍCH- Tên nhân vật: Lam- Tên câu chuyện: “Tóc xoăn và tóc thẳng”- Điều em thích ở nhân vật: Em thích mái tóc xoăn “biết nhảy” của bạn LamVì khi bạn nhảy, mái tóc cũng lắc lư theo trông vô cùng duyên dáng và đáng yêu.-Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |
| **Tiết 2** |
| ***15’*** | **1. Ôn viết chữ *Â, B, C, Đ, Ê, G, H* hoa**– Hd HS quan sát mẫu chữ *Â, B, C, Đ, Ê, G, H* hoa, xác định chiều cao, độ rộng các chữ(có thể làm theo nhóm chữ).– GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ 1 – 2 chữ hoa.– HD HS viết chữ *Ă, B, C, Đ, Ê, G, H* hoa vào VTV  | – HS quan sát mẫu– HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ – HS viết vào VTV |
| ***17’*** | **2. Luyện viết tên riêng địa danh**– Yêu cầu HS đọc và xác định vị trí các tỉnh *An Giang, Cao Bằng, Điện Biên, Hải Dương* trênbản đồ Việt Nam.– Yêu cầuHS quan sát và nhận xét cách viết các tên riêng địa danh *An Giang, Cao Bằng, ĐiệnBiên, Hải Dương.*– HD HS xác định độ cao các con chữ, vị trí đặt dấu thanh, khoảng cách giữa các tiếng,…– GV viết từ *An Giang*.– HD HS viết các tên riêng địa danh *An Giang, Cao Bằng, Điện Biên, Hải Dương* vào VTV.  | – HS đọc và xác định vị trí – HS quan sát và nhận xét cách viết các tên riêng địa danh *An Giang, Cao Bằng, ĐiệnBiên, Hải Dương.*– HS viết vào VTV |
|  | **3. Luyện viết thêm**– Yêu cầuHS đọc và tìm hiểu nghĩa của bài ca dao: *Công cha như núi ngất trời Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển Đông. Núi cao biển rộng mênh mông Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi! Ca dao*– HD HS viết chữ *Â, B, C, Đ, Ê, G, H* hoa và câu ca dao vào VTV. | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của bài ca dao:– HS viết vào VTV |
|  | **4. Đánh giá bài viết**– HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.– HS nghe GV nhận xét một số bài viết.  | – HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: BẢNG TRỪ( TIẾT 2)***

Tuần: 9 Tiết: 41 Ngày dạy: 04/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết chia sẻ, giúp đỡ với các bạn trong lớp.

- Các em hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Các em thật thà trong việc đánh giá kết quả của bạn thân và bạn học.

- Có ý thức trách nhiệm,giữ gìn sách vở cẩn thận.

- Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* Tích hợp: Toán học và cuộc sống

-Vận dụng bảng trừ, biết:

+ Tính nhẩm

+ So sánh kết quả của tổng,hiệu

+ Làm quen với quan hệ giữa phép tính cộng và phép trừ qua các trường hợp cụ thể.

+ GQVĐ đơn giản liên quan đến số và phép tính

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên:**

- GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập

- Giáo án, SGK, SGV.

**2. Học sinh**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***5’*** | **1.KHỞI ĐỘNG :**-GV cho HS bắt bài hát-GV tổ chức trò chơi để từng cặp HS nói: nhắc lại- Cách trừ qua 10 trong phạm vi 20 (Trừ để được 10 rồi trừ số còn lại).- Cách tính 11, 12, 13 trừ đi một số (trừ 1, 2,3 để được 10 rồi trừ số còn lại).-Ổn định , vào bài | ***-*** HS hát-HS chơi |
| ***25’* 2.LUYỆN TẬP** |
|  | **Bài 1:** |  |
|  | - Tìm hiểu bài- HS thực hiện cá nhân.- Khi sửa bài, GV yêu cầu HS giải thích (kết quả có thể dựa vào bảng hoặc áp dụng cách trừ qua 10 trong phạm vi 20, ...).- GV nhận xét | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS làm bài11 – 4 = 7                18 – 9 = 9                    15 – 6 = 9 9              12 – 4 = 813 – 8 = 5                14 – 7 = 7                    16 – 9 = 7 7                17 – 8 = 9-HS khác nhận xét, bổ sung. |
|  | **Bài 2:****-** Nêu yêu cầu bài tập- HD HS tìm hiểu mẫu: dựa vào màu sắc các hình tròn, giải thích các phép tính phù hợp.- HS thực hiện nhóm đôi.- Sửa bài, khuyến khích HS giải thích..- GV nhận xét, | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS làm bài-HS khác nhận xét, bổ sung. |
|  | **Bài 3:****-**Nêu yêu cầu bài tập-HD HS làm**-**GV nhận xét bổ sung | - HS nêu yêu cầu bài tập.- HS thực hiện phép tính     9 + 7 = **16**              16 – 7 = **9**              16 – 9 = **7**              8 + 3 = **11**              11 – **3** = 8              11 – **8** = 3              6 + 7 = **13**              13 – **6** = 7              13 – **7** = 6- HS khác nhận xét, bổ sung. |
|  | **Bài 4:****-**Nêu yêu cầu bài tập-HD HS làm**-**GV nhận xét bổ sung | - HS nêu yêu cầu bài tập.- HS thực hiện phép tính- HS khác nhận xét, bổ sung. |
|  | **Bài 5:****-**Nêu yêu cầu bài tập-HD HS làm**-**GV nhận xét bổ sung | - HS nêu yêu cầu bài tập.- HS thực hiện- HS khác nhận xét, bổ sung. |
| ***5’*** | **3. CỦNG CỐ-DẶN DÒ**? - Cách trừ qua 10 trong phạm vi 20 (Trừ để được 10 rồi trừ số còn lại).? - Cách tính 11, 12, 13, 14, 15, 16,17, 18 trừ đi một số (trừ 1, 2 3 8 để được 10 rồi trừ số cònlại).- Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS trả lời, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HOC:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: ĐẠO ĐỨC LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:KÍNH TRỌNG THẦY GIÁO,CÔ GIÁO (Tiết 1)***

Tuần: 9 Tiết:9 Ngày dạy: 04/11/2024

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết chia sẻ, giúp đỡ với các bạn trong lớp.

- Các em có ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Các em thật thà trong việc đánh giá kết quả của bạn thân và bạn học.

- Có ý thức thực hiện được việc biết giũ gìn đồ dùng trong gia đình.

- Nhận ra được một số biểu hiện củavieech biết giữ gìn, bảo quản đồ dùng cá nhân;

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống thể hiện biết cách bảo vệ đồ dùng cá nhân.

- Nêu hoặc thể hiện bằng ngôn ngữ, hành động để tỏ thái độ đồng tình với việc biếtgiữ gìn đồ dùng;không đồng tình với việc không biết giữ gìn đồ dùng cá nhâ.

- Nêu được một số biểu hiện của sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

- Thực hiện được những việc làm cụ thể để thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: SGK Đạo đức 2, bộ tranh, video clip về ý thức trách nhiệm trong bảo quản đồdùng gia đình; phiếu học tập.

-HS:SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có)

**III. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
|  | **1. Hoạt động khởi động*****Hoạt động: Nghe và cùng hát bài*** *Thầy cô cho em mùa xuân.** GV cho HS nghe và hát theo bài hát
* *GV hỏi:* Bài hát đã thể hiện tình cảm của ai? Các bạn ấy đõ thể hiện tình cảm với thầy cô như thế nào? Vì sao các bạn ấy thể hiện tình cảm đó? Bài hát khuyên chúng ta điều gì?

- GV vào bài mới |  -HS hát-HS chia sẻ |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức*****Hoạt động 1 : Thầy giáo, cô giáo trong tranh đang làm gì? Việc làm đó thể hiện điều gì?***-GV cho HS quan sát từng bức tranh và nêu tình cảm của thầy, cô giáo dành cho HS được thể hiện qua những việc làm nào. Ví dụ:Tranh 1 : Cô giáo dạy HS những điều hay, lẽ phải.Tranh 2: Cô giáo đắp chăn cho HS bán trú khi các em ngủ trưa vì sợ các em bị lạnh.Tranh 3:Thầy giáo cùng HS chăm sóc vườn rau và hướng dẫn HS cách tưới rau.Tranh 4:Thầy giáo đến nhà thăm HS để hiểu thêm về hoàn cảnh gia đình HS.* *GV :* Tinh cảm thây cô dành cho HS là sự quan tâm, châm sóc, dạy dỗ, lo lâng, giúp đỡ,... thường thể hiện qua những việc làm nhỏ, quen thuộc nên đôi khi HS không nhận ra được.
* GV có thể cho HS kể thêm những điều thẩy cô đã làm cho mình.
 | -HS tìm hiểu, thảo luận -HS báo cáo kết quả: -HS thực hành chia sẻ trước lớp. |
|  | **Hoạt động 2: Bạn nào trong tranh đã thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo?*** GV cho HS làm việc theo nhóm đôi. Các nhóm quan sát từng bức tranh và nêu lời nói, việc làm của các bạn trong tranh. Ví dụ:

Tranh 1: Lễ phép chào hỏi thầy cô.Tranh 2: Nói chuyện riêng khi thầy giáo đang giảng bài.Tranh 3: Quan tâm khi cô giáo bị bệnh.Tranh 4: Tặng cô giáo bức tranh tự vẽ để chúc mừng cô.* HS tiếp tục làm việc theo nhóm đôi, cho biết những tranh nào thể hiện sự kính trọng thầy, cô giáo.
* GV kết luận
 | -HS làm việc theo nhóm, thảo luận chia sẻ* *Các bạn trong tranh 1,3,4 thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.*

-Các nhóm trình bày, cả lớp nhận xét. |
|  | ***Hoạt động 3: Nêu thêm những việc cẩn làm thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo*.*** GV cho cá nhân HS nêu thêm những việc cần làm thể hiện sự kính trọng thẩy giáo, cô giáo. Các HS khác bổ sung ý kiến.
* -GV:Thể hiện lòng kỉnh trọng thầy, cô giáo không phải qua những bông hoa, quà hay lời chúc mừng trong ngày Nhà giáo Việt Nam 20/1 mà quan trọng chính là qua những lời nói, hành động hằng ngày.
 | -HS nêu-HS tham gia nhận xét bạn |
|  | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**- Em đã học được điều gì qua bài học ?-Nhận xét, tuyên dương-Thực hiện những điều đã học |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: Ôn tập 2:LT đọc lưu loát và đọc hiểu văn bản thông tin***

 ***Ôn tập 2: LT nghe-viết Gánh gánh gồng gồng***

Tuần: 9 Tiết: 83+84 Ngày dạy: 05/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Có ý thức rèn chữ, thẩm mĩ khi viết.

- Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

-Nêu đúng tên bài (văn bản thông tin) đã đọc; đọc trôi chảy một đoạn trong bài và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài; trao đổi với bạn về một thông tin thú vị.

**-** Nghe – viết được đoạn trích trong bài đồng dao; phân biệt được các trường hợp chính tả: *ng/ngh; ch/tr*, *dấu hỏi/dấu ngã*.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV**: Mẫu chữ hoa H, câu ứng dụng

**HS**: Vở tập viết, bảng con.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***TIẾT 1*** |
| ***3’*** | **1. Khởi động:**- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu nội dung bài ôn tập | * Hs hát
 |
| ***10’*** | **2.1. Nhớ lại tên bài đọc**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 1, quan sát tranh kết hợp đọc các thông tin, trao đổi và thực hiệnyêu cầu của BT trong nhóm nhỏ.– HD HS chơi tiếp sức: Dựa vào hình ảnh và thông tin gợi ý viết tên bài đọc.  | – HS đọc yêu cầu BT 1,  – HS chơi tiếp sức |
| ***10’*** | **2.2. Ôn đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2.– HD Nhóm 4 HS đọc thành tiếng một đoạn văn em yêu thích trong bài đọc ở BT 1 và trảlời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài.– Một số HS đọc bài trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | – HS đọc yêu cầu BT 2.– HS chia sẻ trong nhóm– HS đọc  |
| ***7’*** | **3.3. Nói về thông tin trong bài đọc**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 3.–HD HS trao đổi trong nhóm đôi về thông tin em thấy thú vị, lí do em thấy thú vị.– HD HS viết vào *Phiếu đọc sách* tên bài đọc, tên tác giả, thông tin thú vị.  | – HS đọc yêu cầu BT – HS trao đổi trong nhóm đôi – HS viết vào *Phiếu đọc sách*  |
| *TIẾT 2* |
| ***12’*** | **1. Nghe – viết**– Yêu cầu HS đọc bài đồng dao, trả lời câu hỏi về nội dung bài viết: *Bé chia cơm nếp cho những ai?*– HD HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, VD: *gánh, gồng, nếp,...*– GV đọc từng dòng và viết bài đồng dao vào VBT. (GV hướng dẫn HS: đầu mỗi dòng lùi vào 3 – 4 ô. Viết dấu chấm ở câu cuối. Không bắt buộc HS viết những chữhoa chưa học).– GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.– HS nghe GV nhận xét một số bài viết  | – HS xác định yêu cầu – HS đánh vần– HS nghe viết từng câu vào VBT– HS nghe GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. – HS nghe GV nhận xét một số bài viết |
| ***13’*** | **2. Luyện tập chính tả phương ngữ*2.1. Phân biệt ng/ngh***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4b.– HD HS thực hiện BT vào VBT.– HS chia sẻ kết quả trong nhóm đôi và trình bày trước lớp (GV có thể cho HS đặt câu(nói) có từ ngữ đã điền *ng/ngh*).– HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả.  | – HS xác định yêu cầu của BT 4– HS làm việc theo nhóm­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
|  | ***2. Phân biệt ch/tr, dấu hỏi/ dấu ngã***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4(c). HS thực hiện BT vào VBT.– HD HS chơi tiếp sức để chữa BT.– Yêu cầu HS giải nghĩa (nếu cần) và đặt câu với từ ngữ vừa điền.– HS nghe bạn và GV nhận xét  | – HS xác định yêu cầu của BT – HS chơi tiếp sức– HS giải nghĩa |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: BẢNG TRỪ( TIẾT 3)***

Tuần: 9 Tiết: 42 Ngày dạy: 05/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết chia sẻ, giúp đỡ với các bạn trong lớp.

- Các em hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Các em thật thà trong việc đánh giá kết quả của bạn thân và bạn học.

- Có ý thức trách nhiệm,giữ gìn sách vở cẩn thận.

- Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

-Vận dụng bảng trừ, biết:

+ Tính nhẩm

+ So sánh kết quả của tổng,hiệu

+ Làm quen với quan hệ giữa phép tính cộng và phép trừ qua các trường hợp cụ thể.

+ GQVĐ đơn giản liên quan đến số và phép tính

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.Giáo viên:**

-Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có).

- Giáo án, SGK, SGV.

**2. Học sinh**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***5’*** | **1.KHỞI ĐỘNG :**-GV cho HS bắt bài hát-GV tổ chức trò chơi để từng cặp HS nói: nhắc lại- Cách trừ qua 10 trong phạm vi 20 (Trừ để được 10 rồi trừ số còn lại).- Cách tính 11, 12, 13 trừ đi một số (trừ 1, 2,3 để được 10 rồi trừ số còn lại).-Ổn định , vào bài | ***-*** HS hát-HS chơi |
| ***25’* 2.LUYỆN TẬP** |
|  | **Bài 6:**- Tìm hiểu bài- HS nhóm bốn tìm hỉễu và thảo luận cách làm.- HS có thể dựa vào bảng cộng, bảng trừ để thực hiện. | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS làm bài theo nhómTìm số cần điền vào dấu ? ở cột (3):Ta có: 2 + 9 + ? = 15, hay 11 + ? = 15, do đó ? = 4.- Tìm số cần điền vào dấu ? ở cột (5):Ta có: 7 + 7 + ? = 15, hay 14 + ? = 15, do đó ? = 1.- Tìm số cần điền vào dấu ? ở cột (6):Ta có: 7 + ? + 3 = 15, hay 10 + ? = 15, do đó ? = 5.- Tìm số cần điền vào dấu ? ở cột (7):Ta có: 3 + ? + 1 = 15, hay 4 + ? = 15, do đó ? = 11.- Tìm số cần điền vào dấu ? ở hàng cuối cùng của cột (9):Ta có: 1 + 8 + ? = 15, hay 9 + ? = 15, do đó ? = 6.- Tìm số cần điền vào dấu ? ở hàng trên cùng của cột (9):Ta có: ? + 0 + 8 = 15, hay ? + 8 = 15, do đó ? = 7.- Tìm số cần điền vào dấu ? ở cột (11):Ta có: 8 + 4 + ? = 15, hay 12 + ? = 15, do đó ? = 3.- Tìm số cần điền vào dấu ? ở cột (4):Ta có: 5 + ? + 1 = 15, hay 6 + ? = 15, do đó ? = 9.- Tìm số cần điền vào dấu ? ở cột (9):Ta có: 7 + ? + 6 = 15, hay 13 + ? = 15, do đó ? = 2.-HS chia sẻ |
|  | **Bài 7:****-** Nêu yêu cầu bài tập- HD HS nhóm đôi thảo luận, nhận biết phép trừ nào có hiệu bằng 5 thì thuyền đậu đúng-GV nhận xét, | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS làm bài theo nhóm đôi) Ta có: 12 – 7 = 5;                       14 – 9 = 5; 11 – 6 = 5;                       13 – 7 = 6.Vậy thuyền đậu sai bến là thuyền **D**.-HS khác nhận xét, bổ sung. |
|  | **Bài 8:****-**Nêu yêu cầu bài tập-HD HS làmHS có thể tính hoặc nhận xét các thành phần trong hai phép tính để thực hiệnVí dụ: anh và em mỗi người đều có 2 viên bi, sau đó anh có thêm 2 viên, em có thêm 3 viên, lúc này anh sẽ ít hơn em).-GV nhận xét bổ sung | - HS nêu yêu cầu bài tập.- HS thực hiện phép tính- HS khác nhận xét, bổ sung. |
|  | **Bài 9:**-HS đọc yêu cầu, HS nhận biết, mỗi phép tính có kết quả là số ghế mỗi bạn ngồi.-Cho HS đóng vai theo nội đung bài và thi đua ngồi nhanh. vào đủng ghế.**Thử thách**-GV giới thiệu: có 5 tấm bìa gắn các nút áo theo một quy luật nào đó. Chúng ta phải tìm ra quy luật đó để biết tấm bìa ở sau rổ len có bao nhiêu nút áo.-HS nhóm bốn thảo luận, các em có thể viết số nút áo ở các tấm bìa ứiành dãy số:**19, 15,11,3**Quy luật: Đếm bớt 4.-Tấm bìa trước bớt 4 được số nút áo ở tấm bìa ngay sau nó. | - HS nêu yêu cầu bài tập.- HS thực hiện phép tính- HS khác nhận xét, bổ sung. |
| ***5’*** | **3. CỦNG CỐ-DẶN DÒ**-Cách cộng qua 10 trong phạm vi 20 (Làm cho đủ chục rồi cộng với số còn lại).-Cách trừ qua 10 trong phạm vi 20 (Trừ để được10 rồi trừ số còn lại).- Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS trả lời, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRƯỜNG HỌC (TIẾT 1)***

Tuần: 9 Tiết: 17 Ngày dạy: 05/11/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức giúp đỡ bạn bè trong các hoạt động học tập, sinh hoạt.

- Có ý thức hoàn thành các nhiệm vụ học tập

- Có ý thức tự giác trong học tập.

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Giới thiệu nhữmg sản phẩm, nhữmg việc làm để chúc mừng thầy cô nhân ngày Nhà giáo Việt Nam.

- Chia sẻ những việc em làm để bảo đảm an toàn và giữ gìn vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Các hình trong bài SGK;

HS: SGK, VBT, ảnh hoặc tranh vẽ

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
| ***5’******27’******3’*** | **1. Hoạt động khởi động và khám phá** -GV tổ chức cho HS hát bài Em yêu trường em (sáng tác: Hoàng Vân). - GV cho HS chơi trò chơi để hướng dẫn bài học: “Ôn tập chủ đề Trưởng học” GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại.**2. Hoạt động hình thành kiến thức**Hoạt động 1: Triển lãm, giới thiệu sản phẩm của em  - GV cho HS trưng bày bày tấm thiệp em làm để chúc mừng cô. -GV tổ chức cho HS đi tham quan và bình chọn tấm ảnh mà em thấy đẹp, ý nghĩa nhất. - GV khen thưởng HS có tấm ảnh được nhiều bạn bình chọn nhất. \* Kết luận: *Thầy là người dạy dỗ, yêu thương các em HS. Thiệp chúc mừng là một trong những món ăn tinh thần ý nghĩa mà các em có thể tự làm ơn để tặng thầy.* Hoạt động 2: Giới thiệu tên sự kiện dựa vào các hoạt động -GV cho HS quan sát hình 2, trang 37 trong SGK với câu hỏi gợi ý: Cùng bạn đặt tên cho hình sau. Giải thích vi sao nhóm đặt tên đó-GV cho Hs thảo luận nhóm, nêu tên sự kiện và dựa vào bối cảnh mỏ tả các hoạt động có trong hình để giải thích cho việc chọn tên đó. -GV cho HS bày lớp trước: tên của bức hình và nội dung giải thích cho tên bức hình  - GV và HS nhận xét.  \* Kết luận: *Khi tham gia các sự kiện, hoạt động do trường tổ chức, em cần chú ý giữ vệ sinh.***3. Hoạt động tiếp nối sau bài học**-GV nhận xét tiết học, tuyên dương | -HS cả lớp hát - 2-3 HS nhắc lại.-HS chia sẻ tranh ảnh trong nhóm-HS chia sẻ tranh ảnh trước lớp-HS tham gia nhận xét, bình chọn-HS lắng nghe-HS quan sát hình , đặt tên cho hình-2 đến 3 nhóm HS lên trước lớp trình bày-HS nhận xét- HS chú ý lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: Ôn tập 3: LT đọc lưu loát, đọc hiểu,đọc thuộc lòng văn bản thơ***

**Tuần: 9 Tiết: 85 Ngày dạy: 06/11/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân, biết tiết kiệm bằng các việc làm cụ thể.

- Nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Có ý thức, trách nhiệm, thật thà trong việc đánh giá kết quả học tập của bản thân và bạn bè.

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.

- Có thói quen tích cực, tự giác tham gia vào các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

-Thay thế được hình ảnh bằng từ ngữ để hoàn chỉnh đoạn thơ, nêu tên bài đọc dựa vào đoạn thơ; đọc thuộc lòng một đoạn trong bài và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, máy chiếu.

**b. Đối với học sinh**

**-** Sách giáo khoa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***5’*** | **1. Khởi động:**- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu nội dung bài ôn tập | * Hs hát
 |
| ***Tiết 1*** |
| ***10’*** | **2. Nhớ lại tên bài đọc*2.1. Tìm từ ngữ phù hợp với hình***– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 1a, đọc nội dung các đoạn thơ, trao đổi và thực hiện yêu cầu của BT trong nhóm nhỏ.– HD HS chơi tiếp sức: Thay hình ảnh bằng từ ngữ phù hợp  | – HS đọc yêu cầu BT – HS chơi tiếp sức |
| ***12’*** | ***2.2. Viết tên bài đọc***– Yêu cầu HS dựa vào kết quả BT 1a, viết tên bài đọc phù hợp mỗi đoạn thơ.– HS chia sẻ kết quả với bạn trong nhóm đôi và trình bày trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | – HS viết tên bài đọc , và chia sẻ trong nhóm, trước lớp |
| ***8’*** | **3. Ôn đọc thuộc lòng và trả lời câu hỏi**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2.– HD Nhóm 4 HS đọc thuộc lòng một đoạn em thích trong bài thơ ở BT 1 và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài.  - Một số HS đọc thuộc lòng đoạn thơ em thích trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét. **3. Nói về hình ảnh em thích**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 3.– Yêu cầu HS trao đổi trong nhóm đôi về hình ảnh em thích, lí do em thích hình ảnh đó.– HS viết vào *Phiếu đọc sách* tên bài thơ, hình ảnh đẹp và cảm xúc của em khi đọcbài.  | – HS đọc yêu cầu BT 2.* HS đọc thuộc lòng bài thơ

– HS luyện đọc – HS đọc yêu cầu BT 3.* HS chia sẻ trong nhóm
 |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bà Ôn tập 3: LT xem – kể Vai diễn của Mít***

**Tuần: 9 Tiết: 86 Ngày dạy: 06/11/2023**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân, biết tiết kiệm bằng các việc làm cụ thể.

- nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Có ý thức, trách nhiệm, thật thà trong việc đánh giá kết quả học tập của bản thân và bạn bè.

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.

- Có thói quen tích cực, tự giác tham gia vào các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Nói được 1-2 câu về nội dung từng tranh của câu chuyện Vai diễn của Mít; kể được từng đoạn của câu chuyện theo tranh và câu hỏi gợi ý; kể lại toàn bộ câu chuyện

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, máy chiếu.

**b. Đối với học sinh**

**-** Sách giáo khoa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***5’*** | **1. Khởi động:**- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu nội dung bài ôn tập | * Hs hát
 |
| **Tiết 2** |
| **Kể chuyện (Xem – kể) VAI DIỄN CỦA MÍT** 1. Lớp của Mít biểu diễn kịch. Cả nhà đến và háo hức chờ xem vai diễn của cậu. Cánh màn sân khấu mở ra. Các vai diễn lần lượt xuất hiện. Nhưng ba mẹ vẫn chưa thấy Mít. 2. Vở kịch đổi sang màn khác. Ngoài các nhân vật chính, còn có một cây cổ thụ đứng sát góc phải của sân khấu. Cái cây vươn tay cầm tấm bảng có chữ “rừng rậm”. Tuy chỉ là vai cảnh, nhưng cái cây rất nghiêm túc đứng im, làm tròn vai diễn của mình. 3. Bỗng bà Tám cất tiếng: – Hình như Mít là cái cây đó. – Tôi cũng thích đóng vai cái cây. Không phải học lời thoại. – Ba cười nói. Ông đã nhận ra Mít từ trước, khi nhìn thấy mái tóc bồng bềnh của cậu. – Nhưng đó chỉ là vai cảnh thôi. – Bà Tám chậc lưỡi. – Thì sao chứ? Vai cảnh cũng quan trọng lắm. 4. Khi vở kịch kết thúc, Mít chạy xuống, rối rít khoe: – Ba mẹ thấy con đóng có hay không? Cô giáo khen con đứng rất im. Ba mẹ ôm Mít vào lòng thì thầm: – Hay lắm! Ba mẹ rất tự hào về con. *Theo* Phương Tố Trân, Tuệ Như *dịch*  |
| ***7’*** | ***2.1. Phán đoán nội dung truyện Vai diễn của Mít***HS quan sát tranh, đọc tên truyện và phán đoán nội dung câu chuyện.  | – HS quan sát tranh, đọc tên truyện và phán đoán nội dung câu chuyện |
| ***8’*** | ***2.2. Nói về nội dung mỗi bức tranh***– Yêu cầu HS quan sát từng tranh, đọc câu hỏi gợi ý dưới tranh và đọc lời nhân vật (nếu có).– HS nói về nội dung mỗi tranh từ 1 – 2 câu. HS khá, giỏi có thể nói nội dung 2 tranh.  | – HS quan sát từng tranh, nói về nội dung mỗi tranh |
|  | ***2.3. Kể từng đoạn của câu chuyện***– Yêu cầu HS quan sát tranh và dựa vào kết quả hoạt động *4.2* để kể lại từng đoạn của câuchuyện trong nhóm nhỏ. (GV hướng dẫn HS sử dụng ánh mắt, cử chỉ khi kể; phân biệtgiọng các nhân vật.)– HD Nhóm HS kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét phần kể chuyện.  | HS kể nối tiếp đoạn theo tranh |
|  | ***2.4. Kể toàn bộ câu chuyện***– Yêu cầu HS kể toàn bộ câu chuyện trong nhóm đôi.– Một vài HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét phần kể chuyện.– HS nói về nhân vật em thích, giải thích lí do. Trao đổi về nội dung câu chuyện.  | – HS kể toàn bộ câu chuyện trong nhóm đôi– HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp-HS chia sẻ |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bàì: EM GIẢI BÀI TOÁN (TIẾT 1)**

**Tuần: 9 Tiết: 43 Ngày dạy:06/11/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết chia sẻ, giúp đỡ với các bạn trong lớp.

- Các em hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Các em thật thà trong việc đánh giá kết quả của bạn thân và bạn học.

- Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Làm quen với thuật ngữ: Bài toán

-Bước đầu nhận biết phương pháp để giải toán có lời văn.

\*Tích hợp: TN & XH, Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Giáo án, SGK, SGV.

**2. Học sinh:**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***5’*** | **1.KHỞI ĐỘNG :**-GV cho HS bắt bài hát-Cho HS chơi Trò chơi HỎI NHANH - ĐÁP GỌN (tập cho HS nói câu trả lời khi trình bày bài giải).\*Cách chơi: GV đặt câu hỏi, HS trả lời theo mẫu (không cần nói cụ thể bao nhiêu).Mẫu: - Hỏi cả hai tổ có bao nhiêu bạn?- Số bạn cả hai tổ có là:+ Hỏi có tất cả bao nhiêu bạn chơi lò cò? (Số bạn chơi lò cò có tất cả là:)+ Hỏi trang trại có tất cả bao nhiêu bò mẹ và bòcon? (Số con bò mẹ và bò con có tất cả là:)+ Hỏi mỗi ngày trang trại còn lại bao nhiêu thùng sữa? (Số thùng sữa còn lại:)+ Số gà mái nhiều hơn số gà trống bao nhiêu con? (Số con gà mái nhiều hơn gà trống là:)-GV nhận xét tuyên dương  | ***-*** HS hát-HS chơi-HS trả lời nhanh, đúng-Tham gia chọn bạn thắng cuộc |
| ***25*** | **2.BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH** |  |
|  | ***Hoạt động 1: Giới thiệu bài toán***- Cho HS quan sát Bài toán- GV giới thiệu: Đây là bài toán- Yêu cầu HS đọc bài toán | - HS quan sát-HS lắng nghe-HS đọc |
|  | ***2.Hình thành kiens thức******Hoạt động 1:Giải Bài toán có lời văn***a/GV giới thiệu khái quát tên gọi 4 bước, HS đọc tên các bước.b/GV hương dẫn từng bước trên bài toán cụ thể ở SGK.\*Bước 1. Tìm hiểu bài toán+ Đọc thật kĩ bài toán đễ hiểu bài toán (Cá nhân đọc thầm ít nhất ba lần, sau đó một HS đọc thành tiếng rồi GV đọc lớn bài toán).+ Khi đọc luôn nghĩ tới: Bài toán hỏi gì? Bài toán cho biết những gì liên quan đến câu hỏi của bài toán?Ví dụ: Bài toán hỏi gì? (Hỏi về cách chơi lò cò; số bạn gái, bạn trai hay số bạn chơi lò cò?) Bài toán cho biết gi về số bạn chơi, hỏi gì về số bạn chơi?-HS nói vắn tắt những điều bài toán cho biết và câu hỏi của bài toán, GV viết lên bảng.Có : 4 bạn. Thêm : 10 bạn.Có tất cả: ... bạn? | - HS đọc .-HS theo dõi-HS đọc bài toán-HS nói |
| \* Bước 2. Tìm cách giải bài toán.- Có 4 bạn, thêm 10 bạn nữa sẽ tương ứng với thao tác nào? (tách hay gộp?) Thao tác gộp thì chọn phép tính nào?- GV có thể giúp HS minh hoạ trên sơ đồ tách - gộp số.-Trên sơ đồ đâu là tất cả? (Vòng tròn đỏ). Ở bài này, “Tất cả” là cái đã cho hay câu hỏi của bài toán? (Câu hỏi). Viết đấu hỏi vào sơ đồ.- Bài toán cho biết gi? ( Có 4 bạn thêm 10 bạn) Viết số vào sơ đồ.Để tìm “tất cả” ta thực hiện thao tác nào? (gộp)- Chọn phép tính phù hợp.\*Bước 3. Giải bài toán.GVgiúpHS:- Viết câu lời giải.- Viết phép tính.- Viết đáp số. | -HS trả lời-HS giải |
|  |
| \*Bước 4. Kiểm tra lạiGV hướng đẫn HS kiểm tra những điều sau:- Kết quả tìm được có phù hợp với câu hỏi củabài toán? (Tìm tất cả).- Phép tính được lựa chọn có đúng không?- Các thành phần của phép tính 4 + 10 có đúng với các số của bài toán không?- Thực liiện phép tính 4 + 10 = 14 có đúng không?Gv nhận xét | -HS kiểm tra lại |
| ***5’*** | **3. CỦNG CỐ-DẶN DÒ**- Nêu lại các bước cần thực hiện khi giải bài toán- Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS trả lời, thực hiện |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:**

**THẦY CÔ VÀ MÁI TRƯỜNG.**

**Tuần: 9 Tiết: 26 Ngày dạy: 06/11/2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*-* Thực hiện được một số việc làm thể hiện lòng biết ơn thầy cô.

- NL giao tiếp và hợp tác: Nói lời phù hợp khi giao tiếp với bạn

- NL thích ứng với cuộc sống:Nhận diện được những việc làm để thể hiện tình cảm với thầy cô.

- NL thiết kế và tổ chức: Tìm kiếm sụ hỗ trợ từ bạn bè từ thày cô khi cần thiết.

- PC trách nhiệm: Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi tự mình không giải quyết được vấn đề trong mối quan hệ với bạn.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Bảng phụ, giấy A3

- Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán…

 **III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  | 1.KHỞI ĐỘNG :-GV cho HS bắt bài hát-GV dẫn dắt vào bài | - HS hát |
| 2.HÌNH THÀNH KIẾN THỨC |
|  | * **HĐ 1: Hát bài hát về thầy cô và mái trường**
* GV chia lớp thành những nhóm nhỏ và tổ chức thi đua hát nối tiếp các bài hát về thầy, cô giáo. Nhóm nào tới lượt mà không tìm được bài hát nào khác để hát ( hoặc không hát tiếp được phần tiếp theo của bài hát trước ) thì nhóm đó phải dừng lại. Nhóm hát đến cuối cùng là nhóm thắng.
* GV dẫn dắt vào bài học bằng cách đặt câu hỏi:

+ Bài hát các em vừa hát có nội dung gì ?+ Em nghĩ gì về thầy cô khi em hát bài này ?+ Thầy cô đã giúp gì cho em ?+ Em cần có thái độ như thế nào đối với thầy cô ? * **HĐ2: Làm sản phẩm theo** **chủ đề “Thầy cô trong trái tim em”**
1. **Chia sẻ điều ấn tượng về thầy cô**
* GV dặn dò HS tự tìm hiểu trước ( trong các tiết trước ) về các thầy cô dạy mình, kể cả các cô bảo mẫu ( nếu có ) về: tên, đặc điểm, tính tình, kỉ niệm với thầy cô…và tổ chức cho HS chia sẻ những thông tin trên trong nhóm nhỏ.
* Các nhóm HS trình bày những điều mình biết về thầy, cô giáo cho các bạn cùng nghe. GV cần lưu ý HS cách dùng từ thích hợp khi trình bày về thầy, cô.
1. **Làm sản phẩm tặng thầy cô.**
* GV đặt câu hỏi: Thầy cô đã có công dạy dỗ em. Em cần làm gì để tỏ lòng biết ơn và quý mến thầy, cô giáo ? ( HS có thể trả lời: chăm ngoan, học giỏi, vâng lời thầy cô, làm quà tặng dễ thương tặng thầy cô… ). Từ đó, GV dẫn dắt hướng dẫn HS làm sản phẩm tặng thầy cô.
* Một số gợi ý về sản phẩm tặng thầy cô cho HS: làm thiệp, vẽ tranh, làm hoa giấy, sưu tầm bức ảnh chụp cùng thầy cô và trang trí, viết lời chúc …GV có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Bão thổi” để nhóm học sinh có cùng ý tưởng làm sản phẩm giống nhau về cùng một nhóm tạo sự thuận lợi cho các em trao đổi và thực hiện cùng bạn. Ngoài ra, GV có thể thiết kế bảng gài nhóm hình trái tim yêu thương để HS trưng bày sản phẩm của các em theo nhóm sau khi làm xong.
* Trong quá trình HS làm sản phẩm, GV lưu ý HS về vấn đề an toàn nếu có sử dụng kéo và dọn dẹp chỗ ngồi sau khi đã hoàn thành xong nhằm rèn cho HS kỹ năng cần thiết và ý thức trách nhiệm
 | -Hs thực hiện-hs lắng nghe và trả lời-Hs thực hiện kể trước lớp-Hs trình bày-Hs trả lời-Hs lắng nghe-Hs thực hiện |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***5’*** | **3. CỦNG CỐ-DẶN DÒ**- Nêu lại các bước cần thực hiện khi giải bài toán- Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS trả lời, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: Ôn tập 4: LT đọc lưu loát, đọc hiểu văn bản miêu tả**

**Tuần: 9 Tiết: 87 Ngày dạy: 07/11/2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập

- Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ họctập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong **cuộc sống.**

- Nêu đúng tên bài đọc; đọc trôi chảy một đoạn trong bài và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài; trao đổi với bạn về một đặc điểm của một người, vật có trong bài đọc.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Máy tính, SGK

HS: Vở, bảng con.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | **1. Khởi động:**- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu nội dung bài ôn tập | * Hs hát
 |
| ***10’*** | **2.Hình thành kiến thức****2.1Nhớ lại tên bài đọc**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 1; đọc từ ngữ chỉ đặc điểm của người, vật; trao đổi và thực hiệnyêu cầu của BT trong nhóm nhỏ. HS chia sẻ kết quả trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS đọc yêu cầu BT * HS chia sẻ kết quả trước lớp.
 |
| ***10’*** | **2.2. Ôn đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2.–HD Nhóm 4 HS đọc thành tiếng một đoạn trong bài đọc ở BT 1 và trả lời câu hỏi về nộidung đoạn đọc hoặc nội dung bài.– Một số HS đọc bài trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét  | – HS đọc yêu cầu BT 2.- HS làm việc theo nhóm– HS đọc bài trước lớp |
| ***7’*** | **2.3. Nói về một đặc điểm ở nhân vật em thích**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 3.– Hd HS trao đổi trong nhóm đôi về một đặc điểm em thích ở *cô gió*, *con lợn đất*, *Út Tin*hoặc *bà*, lí do em thích đặc điểm đó.– HS viết vào *Phiếu đọc sách* tên bài đọc, tên người hoặc vật, từ ngữ chỉ đặc điểm emthích ở người, vật.  | – HS đọc yêu cầu BT 3.– HS trao đổi trong nhóm đôi – HS viết vào *Phiếu đọc sách*  |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: Ôn tập 4: LT đọc lưu loát, đọc hiểu văn bản miêu tả**

**Tuần: 9 Tiết: 88 Ngày dạy: 07/11/2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập

- Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ họctập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong **cuộc sống.**

-Tìm được ba từ ngữ cho từng loại: chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm; đặt được 1-2 câu có từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm; phân biệt được câu *Ai là gì?* và *Ai làm gì*?; đặt được 1-2 câu giới thiệu về một người thân và nói về hoạt động của người đó

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Máy tính, SGK

HS: Vở, bảng con.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | **1. Khởi động:**- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu nội dung bài ôn tập | * Hs hát
 |
| ***12’*** | **2.Hình thành kiến thức****2.1. Ôn từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm**–Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4.– HD HS tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm nhỏ bằng kĩ thuật mảnh ghép (thực hiệngiai đoạn một trong nhóm, giai đoạn hai trước lớp), 1/4 số nhóm thực hiện một yêu cầu,ghi vào thẻ từ. Chia sẻ kết quả trước lớp.– HS giải nghĩa các từ ngữ tìm được (nếu cần).– HS nghe GV nhận xét kết quả.  | – HS xác định yêu cầu -– HS tìm các từ ngữ , thảo luận– HS giải nghĩa các từ ngữ tìm được  |
| ***13’*** | **2. Ôn câu có từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm – Câu Ai là gì? và Ai làm gì?*2.1. Ôn câu có từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 5.– HD HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.– HS nói trước lớp câu đặt theo yêu cầu.– HS nghe bạn và GV nhận xét câu.– HD HS viết vào VBT 1 – 2 câu có chứa từ ngữ tìm được ở BT 4.– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  | – HS xác định yêu cầu của BT 5– HS làm việc theo nhóm– HS chia sẻ trước lớp– HS viết vào VBT ­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
|  | ***2.2. Nhận diện câu Ai là gì? và Ai làm gì?***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6a.– Yêu cầu HS tìm câu giới thiệu, câu chỉ hoạt động trong nhóm đôi.– HS nói trước lớp câu tìm được theo yêu cầu.– HS nghe bạn và GV nhận xét. ***2.3. Đặt câu Ai là gì? và Ai làm gì?***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6b.– HD HS viết 2 – 3 câu giới thiệu theo yêu cầu vào VBT.– HS nói trước lớp các câu viết được theo yêu cầu.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | – HS xác định yêu cầu của BT – HS chia sẻ – HS xác định yêu cầu của BT – HS viết vào VBT – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: EM GIẢI BÀI TOÁN (TIẾT 2)**

**Tuần: 9 Tiết: 44 Ngày dạy: 07/11/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết chia sẻ, giúp đỡ với các bạn trong lớp.

- Các em hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Các em thật thà trong việc đánh giá kết quả của bạn thân và bạn học.

- Năng lực tự chủ và tự học: Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Làm quen với thuật ngữ: Bài toán

-Bước đầu nhận biết phương pháp để giải toán có lời văn.

-Vận dụng giải và trình bày bài giải

\*Tích hợp: TN & XH, Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Giáo án, SGK, SGV.

**2. Học sinh:**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***5’*** | **1.KHỞI ĐỘNG :**-GV cho HS bắt bài hát-GV dẫn dắt vào bài | ***-*** HS hát |
| ***25’*** | **2.LUYỆN TẬP** |  |
|  | ***Bài 1:***- HD HS thảo luận và thực hiện theo 4 bước.- GV theo dõi, giúp đỡ- Hd HS chữa bài- GV nhận xét | - HS làm việc theo nhóm-HS chữa bài:Bài giảiSố con bò mẹ và bò con có tất cả là: 74 + 24 = 98 (con).Đáp số: 98 con. |
|  | ***Bài 2:*** | - HS làm việc theo nhóm-HS chữa bài:Bài giảiSố thùng sữa còn lại : 80 - 60 = 20 ( thùng).Đáp số: 20 thùng |
| - HD HS thảo luận và thực hiện theo 4 bước.- GV theo dõi, giúp đỡ- Hd HS chữa bài- GV nhận xét |
|  | ***Bài 3:***- HS đọc yêu cầu .- HD HS làm bài GV theo dõi, giúp đỡ- Hd HS chữa bài- GV nhận xét | -HS làm việc cá nhânBài giảiSố con gà mái nhiều hơn gà trống:11- 2 =9 (con)Đáp số. 9 con |
| ***5’*** | **3. CỦNG CỐ-DẶN DÒ**- Nêu lại các bước cần thực hiện khi giải bài toán- Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS trả lời, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: Ôn tập 5: LT đọc lưu loát và đọc hiểu**

 **Ôn tập 5: LT viết bưu thiếp**

 **LT chia sẻ về một truyện em thích**

**Tuần: 9 Tiết: 89+90 Ngày dạy: 08/11/2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ họctập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong **cuộc sống.**

- Đọc và trả lời được câu hỏi về nội dung bài Điều ước.

- Viết được bưu thiếp gửi người thân theo gợi ý

- Chia sẻ được một truyện đã đọc theo gợi ý.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Máy tính, SGK

HS: Vở, bảng con.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***Tiết 1*** |
| ***3’*** | **1. Khởi động:**- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu nội dung bài ôn tập | * Hs hát
 |
| ***10’*** | **2.Hinhf thành kiến thức****1. Đọc**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 1, quan sát tranh, phán đoán nội dung bài đọc trong nhóm nhỏ.– GV giới thiệu bài đọc *Điều ước*.– HD HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm nhỏ, đọc cả bài trong nhóm đôi. **2. Trả lời câu hỏi**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2.38– HD HS làm bài vào VBT.– Yêu cầu HS giải nghĩa một số từ khó (nếu có).– HD HS đọc phân vai toàn bài.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | – HS đọc yêu cầu BT 1– HS đọc nối tiếp đoạn – HS đọc yêu cầu BT 2.– HS làm bài vào VBT.– Một số HS chia sẻ kết quả trước lớp– HS giải nghĩa một số từ khó – HS đọc phân vai toàn bài |
| ***10’*** | **3. Đặt tên khác cho bài đọc**- Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 3- Trao đổi theo nhóm đôi về tên bài đọc- HS chia sẻ trước lớp về tên mới của bài đọc.- HS nghe bạn và GV nhận xét  | - HS đọc yêu cầu BT 3– HS chia sẻ trong nhóm và trước lớp |
|  Tiết 2 |
| ***12’*** | **4. Viết bưu thiếp**– Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 3 và các câu hỏi gợi ý.– Yêu cầu HS chia sẻ với bạn:*+ Em viết bưu thiếp cho ai?+ Em viết bưu thiếp để làm gì?+ Em sẽ viết những gì trong bưu thiếp?+* .– Một vài HS đọc nội dung bưu thiếp trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.– HD HS trưng bày bưu thiếp ở *Góc sản phẩm Tiếng Việt* của lớp.– HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.– HS nghe GV nhận xét một số bài viết.  | – HS xác định yêu cầu – HS chia sẻ – HS viết và trang trí bưu thiếp* HS đọc nội dung bưu thiếp

– HS trưng bày bưu thiếp ở *Góc sản phẩm Tiếng Việt* của lớp. |
| ***13’*** | **5. Đọc mở rộng*5.1. Chia sẻ về một truyện đã đọc***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4.– Yêu cầu HS chia sẻ với bạn trong nhóm nhỏ về tên truyện, tên tác giả và nhân vật em thích,lí do em thích.– Một vài HS chia sẻ trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét  | – HS xác định yêu cầu của BT 4– HS làm việc theo nhóm­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
|  | ***5.2. Viết Phiếu đọc sách***–HD HS viết vào *Phiếu đọc sách* tên truyện, tên tác giả, nhân vật và lí do em thích.– Một vài HS chia sẻ *Phiếu đọc sách* trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | – HS viết vào Phiếu đọc sách tên bài đọc, tác giả, thông tin em biết.HS chia sẻ  |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: BÀI TOÁN NHIỀU HƠN**

**Tuần: 9 Tiết: 45 Ngày dạy: 08/11/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

**\* Năng lực riêng:**

- Nhận biết ý nghĩa bài toán nhiều hơn:Nếu thêm phần nhiều hơn vào số bé sẽ được số lớn.

-Vận dụng GQVĐ liên quan: Giải bài toán nhiều hơn

\*Tích hợp: TN & XH, Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có). bảng trừ qua 10 chư hoàn chỉnh

 - HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.10 khối lập phương

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | **1.KHỞI ĐỘNG :**- GV cho HS bắt bài hát-Vào bài mới | - HS hát***-***HS lắng nghe |
| ***15’* 2.BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH:** |
|  | *Hoạt động 1.* ***Giới thiệu bài toán nhiều hơn và cách giải***Bài toán-HS đọc đề bài kết hợp chỉ tay vào hình ảnh minh hoạ. | -HS đọc bài |
|  | -HS nhận biết câu hỏi và những điều đề bài cho biết.Hà : 4 bút chìTín nhiều hơn Hà : 1 bút chì Tín:….bút chì ?-GV hỏi: Tờ giấy che mấy bút chì? Tín nhiều hơn Hà bao nhiêu bút chì? Nếu thêm 1 vào số bút chì của Hà thì sẽ được số bút chì của Tín.-Yêu cầu HS giải bài toán-Kiểm tra: Hà có 4 bút, Tín có 5 bút, có đúng là Tín nhiều hon Hà 1 bút? (5 - 1 = 4). | -HS quan sát nhận biết-HS trả lời-HS giải bài toán:Số bút chì củaTín: 4 + 1 = 5 ( cái)Đáp số: 5 cái-HS kiểm tra lại |
| ***15’*** | **C.LUYỆN TẬP*****Bài 1***:-HS đọc kĩ đề bài,-Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?-HD HS thực hiện-GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS thực hiện-HS khác nhận xét, bổ sung. |
|  | ***Bài 2***:-HS đọc kĩ đề bài,-Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?-HD HS thực hiện-GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS thực hiện-HS khác nhận xét, bổ sung. |
| ***3’*** | **3.CỦNG CỐ-DẶN DÒ**- Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | -HS trả lời, thực hiện |

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: ÔN TẬP CHỦ ĐỂ TRƯỜNG HỌC (TIẾT 2)**

**Tuần: 9 Tiết: 18 Ngày dạy: 08/11/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức giúp đỡ bạn bè trong các hoạt động học tập, sinh hoạt.

- Có ý thức làm một số việc phù hợp để giữ gìn vệ sinh lớp học , gia đình.

- Có ý thức tự giác trong học tập, trong các hoạt động gia đình.

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Giới thiệu nhữmg sản phẩm, nhữmg việc làm để chúc mừng thầy cô nhân ngày Nhà giáo Việt Nam.

- Chia sẻ những việc em làm để bảo đảm an toàn và giữ gìn vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.

- Biết cách ứng xử khi gặp các tình huống nguy hiểm, rủi ro ở trường học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Các hình trong SGK bài 8; Bảng nhóm chia cột nên / Không nên; nên; Phiếu khảo sát

 - HS: SGK, VBT

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
| ***5’******27’******3’*** | **1. Hoạt động khởi động và khám phá**  GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tôi bảo”. Vi dụ: GV hô “Tôi bảo, tôi bảo”. HS hô “Bảo gi? Bảo gì? ". GV hô" Bảo các em xếp chỗ ngồi của minh ngay ngắn ", .. - GV cho HS chơi trò chơi và hướng dẫn vào tiết 2 - GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại.**2. Hoạt động hình thành kiến thức*****Hoạt động 1: Xử lý tình huống bảo đảm an toàn và giữ sinh bảo vệ ở trường.*** - GV cho HS quan sát hình 3, 4 trong SGK trang 38 với câu hỏi gợi ý: Em sẽ làm gì trong mỗi tình huống? Vi sao? - GV cho HS thảo luận nhóm, nêu cách xử lý tình huống. - GV cho HS trình bày trước lớp về cách xử lý tình huống.  - GV và HS nhận xét. \* Kết luận: *Ở trường, em cần giữ an toàn, vệ sinh, sắp xếp vật dụng, bàn ghế xếp gọn.* ***Hoạt động 2: Hoàn thành bản đồ “Sự kiện ở trường em”*** -GV chia lớp thành các nhóm HS. Thảo luận nhóm và hoàn thành sơ đồ “Sự kiện ở trưởng em”. - Báo cáo cáo và chia sẻ trước lớp. \* Kết luận: *Ở trường, các em được tham gia nhiều hoạt động, sự kiện. Các em cùng nhau giữ vệ sinh và bảo đảm an toàn khi tham gia các hoạt động đó*. **3. Hoạt động tiếp nối sau bài học**GV yêu cầu HS vẽ “Ngôi trường em mơ ước”-GV nhận xét tiết học, tuyên dương | -HS nghe luật chơi và tham gia trò chơi- 2-3 HS nhắc lại.-HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi-HS trả lời-HS chia sẻ trước lớp-HS tham gia nhận xét-HS lắng nghe-Thảo luận nhóm và hoàn thành sơ đồ “Sự kiện ở trưởng em”. -HS báo cáo trước lớp- HS chú ý lắng nghe, thực hiện |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**SHL:THỰC HÀNH: CHIA SẺ VỀ SẢN PHẨM ĐÃ LÀM THEO CHỦ ĐỀ**

**“ THẦY CÔ TRONG TRÁI TIM EM”.**

**Tuần: 9 Tiết: 27 Ngày dạy: 08/11/2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** HS biết cách tổ chức buổi sơ kết lớp

- Báo cáo sơ kết công tác tuần

- Biết cách chia sẻ với cả lớp về sản phẩm đã làm theo chủ đề :Thầy cô trong trái tim em

- Phương hướng kế hoạch tuần tới

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

- Video về cách làm một số sản phẩm đơn giản: thiệp, bưu thiếp,…

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1.KHỞI ĐỘNG**-Gv nêu mục tiêu bài học**2.BÁO CÁO SƠ KẾT CÔNG TÁC TUẦN**+ Nhận xét qua tuần học qua về: Thái độ học tập, kết quả học tập\* Tuyên dương: - Tuyên dương cá nhân tích cực chăm chỉ trong việc học.\* Nhắc nhở: - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.**3. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ**:* GV đặt câu hỏi: Khi tặng món quà cho thầy, cô giáo em yêu quý, em cần có thái độ như thế nào? ( HS có thể trả lời: em phải nói năng lễ phép, tặng quà bằng hai tay… )
* GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm nhỏ:

+ Giới thiệu sản phẩm em đã làm + Nêu dự định sử dụng sản phẩm của em+ Sắm vai thực hành tặng quà cho thầy, cô giáo * Nhóm trưởng các nhóm giới thiệu về sản phẩm chung của nhóm cho các bạn trong lớp và cùng nhau trưng bày ở góc sản phẩm của lớp.

-Gv tổng kết hoạt động**4. THẢO LUẬN KẾ HOẠCH TUẦN TỚI****-**Gv thông qua phương hướng, thông báo mới cho hđ tuần sau: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hđ của trường.- Thực hiện dạy và học tuần 9- Tiếp tục thực hiện ATVSTP, phòng tránh covid- Nhắc nhở HS ghi nhớ và tuân thủ nội quy nhà trường đã đề ra. | -Hs lắng nghe.-Hs lắng nghe.-Hs lắng nghe--Hs trình bày-HS thực hiện-Hs lắng nghe-Hs lắng nghe |